

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ****ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHÀ BÈ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2013/QĐ-UBND

Nhà Bè, ngày 10 tháng 7 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Chương trình cải cách hành chính  
trên địa bàn huyện Nhà Bè giai đoạn 2011 - 2020****ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 67/2011/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành chương trình cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện Nhà Bè tại Tờ trình số 179/TTr-PNV ngày 06 tháng 5 năm 2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình cải cách hành chính trên địa bàn huyện Nhà Bè giai đoạn 2011 - 2020.

**Điều 2.** Thủ trưởng phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao

và nội dung Chương trình này để xây dựng chương trình; kế hoạch, đề án cụ thể, thiết thực nhằm triển khai có hiệu quả chương trình cải cách hành chính trên địa bàn huyện giai đoạn 2011 - 2020.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Thủ trưởng phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, các cơ quan liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **CHƯƠNG TRÌNH**

**Cải cách hành chính trên địa bàn huyện Nhà Bè giai đoạn 2011 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND*

*ngày 10 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè)*

Căn cứ Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Chương trình cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020; Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và ban hành Chương trình cải cách hành chính trên địa bàn huyện Nhà Bè giai đoạn 2011 - 2020, cụ thể như sau:

### **Phần I** **MỤC TIÊU**

1. Tạo điều kiện thuận lợi, minh bạch nhằm giảm chi phí về thời gian và kinh phí của các cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện thủ tục hành chính.
  2. Xây dựng các cơ quan hành chính nhà nước từ huyện tới cơ sở trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tăng tính dân chủ và pháp quyền trong hoạt động điều hành của Ủy ban nhân dân và các cơ quan hành chính nhà nước.
  3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân và sự phát triển của đất nước.
- Trọng tâm cải cách hành chính trong giai đoạn 10 năm tới là: Cải cách thể chế và thủ tục hành chính; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ có chất lượng và hiệu quả cao; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công.

### **Phần II** **MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

#### **I. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Về cải cách thể chế:**

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật.

b) Nghiên cứu, kiến nghị xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế về tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Nghiên cứu, kiến nghị xây dựng, hoàn thiện quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa Nhà nước và nhân dân, trọng tâm là bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, lấy ý kiến của nhân dân trước khi quyết định các chủ trương, chính sách quan trọng và về quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính:**

a) Kiến nghị cắt giảm và nâng cao chất lượng thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là thủ tục hành chính liên quan tới người dân, doanh nghiệp. Tập trung một số lĩnh vực: đầu tư; đất đai; xây dựng; sở hữu nhà ở; thuế; y tế; giáo dục; lao động; bảo hiểm; khoa học công nghệ và một số lĩnh vực khác do Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định theo yêu cầu cải cách trong từng giai đoạn.

b) Cải cách thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước.

c) Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

d) Công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính bằng các hình thức thiết thực và thích hợp; duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính;

đ) Công khai các chuẩn mực, các quy định hành chính tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân giám sát việc thực hiện.

e) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính để hỗ trợ việc nâng cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước. Giải quyết tốt mối quan hệ giao dịch giữa các cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức, công dân và doanh nghiệp theo hướng xác định rõ quy trình giải quyết công việc, cơ quan chủ trì và trách nhiệm cá nhân.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước:**



a) Xây dựng bộ máy hành chính nhà nước phục vụ nhân dân trong sạch, vững mạnh, hiện đại, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, đề cao kỷ luật, kỷ cương. Đổi mới đồng bộ về tổ chức và hoạt động các cơ quan chuyên môn thuộc huyện và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

b) Tiến hành rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn. Xây dựng bộ máy hành chính nhà nước phục vụ nhân dân trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

c) Tổng kết, rút kinh nghiệm, kiến nghị bổ sung và hoàn thiện cơ sở pháp lý về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mô hình Ủy ban nhân dân huyện không tổ chức Hội đồng nhân dân. Mở rộng việc thực hiện thí điểm mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; tăng cường vai trò giám sát và đại diện cho dân của đại biểu Hội đồng nhân dân.

d) Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tập trung tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện. Bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt mức trên 90% vào năm 2020.

đ) Đổi mới cơ bản mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố. Tăng cường đầu tư và đổi mới cơ chế quản lý của Nhà nước để các đơn vị sự nghiệp công lập phát triển mạnh mẽ, có hiệu quả. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích phát triển các dịch vụ công, đáp ứng tốt hơn các nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân nhất là trong các lĩnh vực giáo dục, y tế.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:**

a) Đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của địa phương.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị, có năng lực, có tính chuyên nghiệp cao, tận tụy phục vụ nhân dân thông qua các hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp, có hiệu quả.

c) Trên cơ sở xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức hợp lý gắn với vị trí việc làm. Quy định rõ

chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị, cá nhân để giải quyết công việc một cách nhanh chóng, chủ động và từng bước chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm qua lại hoặc đẩy lên cấp trên.

d) Việc tuyển dụng cán bộ, công chức hành chính phải thực sự xuất phát từ yêu cầu công việc, theo tiêu chí công khai; phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của công chức, viên chức. Việc tuyển dụng gắn với tinh giản biên chế, luân chuyển vị trí công tác theo hướng đổi mới về chất, thay thế những người không đáp ứng được yêu cầu thực thi công vụ trong nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại.

đ) Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng theo các hình thức: Hướng dẫn tập sự trong thời gian tập sự; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức; đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng bắt buộc kiến thức, kỹ năng tối thiểu trước khi bổ nhiệm và bồi dưỡng hàng năm. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo Chương trình Đào tạo nguồn nhân lực của hành phố, của huyện giai đoạn 2011 - 2015 và các năm tiếp theo.

e) Nghiên cứu, kiến nghị hoàn thiện quy định của pháp luật về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân.

g) Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm của hoạt động công vụ. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm soát được các đầu mối và quy trình công việc trong nội bộ các cơ quan hành chính để phát hiện kịp thời các nguy cơ dẫn đến tiêu cực, quan liêu và tham nhũng.

## **5. Cải cách tài chính công:**

a) Phân phối và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện cân đối ngân sách tích cực, bảo đảm tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển; dành nguồn lực cho con người, bảo đảm nguồn thu cho ngân sách.

b) Tiếp tục thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho các đơn vị sự nghiệp có thu.



c) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh gắn với chủ trương chống lãng phí, thực hành tiết kiệm, nhất là trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, quản lý công sản.

#### **6. Từng bước hiện đại hóa nền hành chính:**

a) Thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước cấp huyện, xã, thị trấn với mục tiêu là hoàn thiện hệ thống điện tử “Một cửa” phục vụ yêu cầu của người dân và doanh nghiệp. Bảo đảm hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin thông suốt, kịp thời từ Ủy ban nhân dân huyện, phòng ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước để đến năm 2020: Trên 90% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử; cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc; các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến trên mạng thông tin điện tử hành chính ở mức độ 3 và 4.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong quy trình xử lý công việc của từng cơ quan, giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân, nhằm phục vụ và giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến quyền lợi người dân và doanh nghiệp; giúp cơ quan nhà nước xử lý công việc nhanh, chính xác; giúp lãnh đạo nắm thông tin kịp thời, kiểm tra công việc đã chỉ đạo; hoàn thành hệ thống thông tin cấp cơ sở, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông và hoàn thiện, nâng cấp các ứng dụng trong hoạt động quản lý nhà nước.

d) Tiếp tục mở rộng, ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Phấn đấu đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 toàn bộ hoạt động liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức đối với các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện được xây dựng và áp dụng theo tiêu chuẩn ISO. Khuyến khích Ủy ban nhân dân xã, thị trấn xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo mô hình khung của Bộ Khoa học và Công nghệ. Triển khai thí điểm hệ thống quản lý theo kết quả trên nền máy tính (PMS)

đ) Đầu tư xây dựng, chuẩn hóa các công sở hành chính cấp xã, huyện; đảm bảo yêu cầu hoạt động của các cơ quan hành chính, trang bị phương tiện làm việc, tạo

điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp đến liên hệ giải quyết công việc.

e) Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, phối hợp với các cơ quan truyền thông, tuyên truyền sâu rộng, kịp thời các chủ trương, biện pháp liên quan đến công tác cải cách hành chính.

## II. CÁC GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước 10 năm của huyện được chia thành 2 giai đoạn:

1. Giai đoạn 1 (2011 - 2015): Triển khai thực hiện Chương trình Cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng mô hình chính quyền đô thị giai đoạn 2011 - 2015 theo Quyết định số 328/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2011 về ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX về chương trình cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng chính quyền đô thị giai đoạn 2011 - 2015 với mục tiêu cụ thể sau đây:

a) Thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính gắn với xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

b) Sắp xếp bộ máy quản lý nhà nước tinh gọn. Trên 50% các cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm; trên 80% công chức cấp xã đạt tiêu chuẩn theo chức danh.

c) Tiếp tục thực hiện cơ chế giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hẹn trên 98%); bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 90%.

d) Cải cách cơ bản các thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân, tổ chức theo hướng gọn nhẹ, đơn giản, giảm chi phí mà cá nhân, tổ chức, phải bỏ ra khi giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Trên 60% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên mạng điện tử; trang thông tin điện tử huyện cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2 và hầu hết các dịch vụ công cơ bản trực tuyến ở mức độ 3 tới người dân và doanh nghiệp.



2. Giai đoạn 2 (2016 - 2020) gồm các mục tiêu sau đây:

a) Hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước từ huyện tới cơ sở thông suốt, trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả.

b) Thủ tục hành chính được cải cách cơ bản, mức độ hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính đạt mức trên 90%.

c) Đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước; 100% các cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm.

d) Thực hiện thang lương, bảng lương và các chế độ phụ cấp mới trong cải cách tiền lương của cán bộ, công chức theo quy định nhà nước.

đ) Đến năm 2020, việc ứng dụng công nghệ thông tin truyền thông trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước đạt được mục tiêu đề ra.

### **Phần III**

### **CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính từ Ủy ban nhân dân huyện đến các phòng chuyên môn và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Chương trình trong phạm vi quản lý của mình; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng công khai, minh bạch, tạo môi trường thuận lợi cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính của các cơ quan hành chính.

3. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng các hình thức phù hợp, có hiệu quả. Quy định rõ và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cải cách hành chính ở Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn. Đồng thời, có

chế độ, chính sách hợp lý đối với đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách làm công tác cải cách hành chính các cấp.

4. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính để có những giải pháp thích hợp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính. Triển khai thực hiện xây dựng Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá cải cách hành chính theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và của Thành phố. Quy định kết quả thực hiện cải cách hành chính là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

5. Phát huy việc ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông với cải cách hành chính, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, tăng cường giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Khai thác có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong giải quyết hồ sơ hành chính.

6. Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Chương trình, kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước. Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình trong dự toán ngân sách hàng năm.

7. Thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo quy định nhằm tạo động lực thực sự để cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công vụ có chất lượng và hiệu quả cao.

## **Phần IV**

### **TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

#### **1. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn:**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phải xem cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác. Giao trách nhiệm Thủ trưởng các phòng - ban, đơn vị thuộc huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn trong chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện tại từng đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện trong quý III năm 2013.

a) Căn cứ Chương trình, xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách thực hiện cải cách hành chính hàng năm gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp, cân đối ngân sách và trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt chung trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nội vụ) tình hình thực hiện Chương trình cải cách hành chính để tổng hợp, báo cáo Thành phố.

## **2. Phòng Nội vụ:**

a) Tổ chức triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách công chức, công vụ và cải cách chính sách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức.

b) Trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính;

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, chương trình cải cách hành chính.

d) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn xây dựng báo cáo cải cách hành chính hàng tháng, quý, 6 tháng và hàng năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Chương trình.

đ) Xây dựng kế hoạch kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện Chương trình; báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Nội vụ hàng tháng, quý, 6 tháng và hàng năm hoặc đột xuất.

e) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện công tác cải cách hành chính ở các phòng ban, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

g) Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai công tác tuyên truyền về cải cách hành chính.

h) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện thực hiện công tác khảo sát chỉ số hài lòng của các tổ chức và công dân về dịch vụ công và tuyên truyền công tác cải cách hành chính.

## **3. Phòng Tư pháp:**

a) Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

b) Triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Phối hợp với các phòng chuyên môn trong việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và áp dụng pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành để đề xuất sửa



đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ. Tổ chức tuyên truyền các Luật và các văn bản dưới luật do Chính phủ ban hành.

#### **4. Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện:**

a) Triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính; kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính.

b) Xây dựng và hướng dẫn thực hiện phương pháp tính chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

c) Tham gia phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, vận hành mạng thông tin hành chính điện tử của huyện.

d) Tiếp nhận xử lý phản ánh của cá nhân và tổ chức về thủ tục hành chính và các quy định có liên quan.

đ) Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

#### **5. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

a) Tổ chức triển khai các nội dung cải cách tài chính công.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước dựa trên kết quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công.

d) Thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của các đơn vị trực thuộc huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định; Hướng dẫn các phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình.

**6. Phòng Văn hóa và Thông tin:** Phối hợp cùng Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền về công tác cải cách hành chính và thực hiện nếp sống văn minh nơi công sở.

**7. Trung tâm Văn hóa huyện:** Thực hiện công tác tuyên truyền về công tác cải cách hành chính và nếp sống văn minh nơi công sở trên địa bàn huyện.

**8. Đài truyền thanh:** Bản tin Nhà Bè xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tuyên truyền chương trình cải cách hành chính.

**9. Trưởng Phòng Nội vụ:** Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện chương trình này của các phòng, ban, cơ quan thuộc huyện và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Chương trình, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn chủ động báo cáo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu**